

Số: 70/2022/QĐST-KDTM

Đông Anh, ngày 26 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 43/2022/TLST-KDTM ngày 17 tháng 3 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số 02, LH, phường TC, quận BĐ, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Xuân L - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh ĐA. (Theo Quyết định số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng N về việc uỷ quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án).

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Quang T - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch LH thuộc Ngân hàng N - Chi nhánh ĐA. (Theo Giấy uỷ quyền số 184/UQ-NHNo.ĐA ngày 22/3/2022 của Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh ĐA).

- Bị đơn:

- Bà Chu Thị C, sinh năm 1975;
- Ông Ngô Ngọc Đ, sinh năm 1973.

Cùng trú tại: Khu 5, thôn TL, xã TL, huyện ĐA, HN.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng của ông Đ là bà C.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- + Chị Ngô Thị H, sinh năm 2001;
- + Cháu Ngô Ánh Q, sinh ngày 24/9/2004;

+ Cháu Ngô Ngọc V, sinh năm 2007;
Người đại diện theo pháp luật của cháu Q, cháu V là bà C, ông Đ.
Người đại diện theo uỷ quyền của chị H là bà C.

Cùng trú tại: Khu 5, thôn TL, xã TL, huyện ĐA, HN.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/Về việc ký kết hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp: là hợp pháp, tự nguyện.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, bị đơn vi phạm nghĩa vụ. Bị đơn xác định có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn.

2/ Xác nhận dư nợ: Tính đến ngày 18/4/2022 là **2,363,163,651 đồng**. Trong đó:

- Số nợ gốc: **1,995,000,000 đồng**
- Số nợ lãi trong hạn: **158,767,123 đồng**
- Số nợ lãi quá hạn: **209,396,527 đồng**

3/Thoả thuận về thực hiện nghĩa trả nợ của bị đơn và thực hiện nghĩa vụ của người thế chấp tài sản đối với nguyên đơn như sau:

- Ngày 18/5/2022, trả 5.000.000 đồng.
- Ngày 18/6/2022, trả 5.000.000 đồng.
- Ngày 18/7/2022, trả 5.000.000 đồng.
- Ngày 18/8/2022, trả 10.000.000 đồng.
- Ngày 18/9/2022, trả 10.000.000 đồng.
- Ngày 18/10/2022, tất toán toàn bộ nợ gốc và nợ lãi.

Các khoản thanh toán nêu trên được trả theo thứ tự gốc trước lãi sau.

Xác nhận lãi suất phải trả sau khi lập biên bản hoà giải thành: Kể từ ngày 18/4/2022, bị đơn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, phí phát sinh theo thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số **3140-LAV-201906846** ngày 09/12/2019 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ cho Nguyên đơn.

Trường hợp bị đơn vi phạm thỏa thuận nêu trên (trả không đúng số tiền, không đúng thời hạn) thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý toàn bộ tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng, cụ thể là: Quyền sử dụng đất đối và tài sản gắn liền với đất thửa số 64-1 tờ bản đồ số 47, diện tích 152 m² tại địa chỉ Khu 5- thôn TL, xã TL, huyện ĐA, HN theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 705212 do sở tài nguyên và môi trường TP HN cấp ngày 18/08/2015 mang tên ông Ngô Ngọc Đ và Bà Chu Thị C.

Trong trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ và lãi phát sinh thì bị đơn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết các khoản nợ cho nguyên đơn.

Về án phí: Bị đơn chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật là **39.631.637 đồng** (*Ba mươi chín triệu, sáu trăm ba mươi một nghìn, sáu trăm ba mươi bảy đồng*).

Trả lại nguyên đơn số tiền là **38.047.000 đồng** (*Ba mươi tám triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2020/0046241 ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thúy Hà